|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  **TRƯỜNG THCS LÊ HỒNG PHONG**  **––––––––––––––––––––––** | **NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2024 – 2025**  **––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––** |

**MÔN NGỮ VĂN 8**

**Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập**

**1. Văn bản:**

- Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm văn học.

- Nhận biết và phân tích được cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến.

- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm hoặc cách sống của bản thân sau khi đọc tác phẩm văn học.

- Nhận biết và phân tích được nét độc đáo trong bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, bố cục, mạch cảm xúc.

- Nhận biết và phân tích được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản.

- Nhận biết được luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng tiêu biểu trong văn bản nghị luận.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên, văn bản giới thiệu một bộ phim và cách trình bày thông tin trong văn bản; chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.

- Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản và vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin; đánh giá được hiệu quả biểu đạt của phương tiện phi ngôn ngữ; liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản giới thiệu một cuốn sách.

- Nhận biết và phân tích được vai trò của tưởng tượng trong tiếp nhận văn bản văn học.

- Nhận xét được nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong văn bản văn học.

**a. Cốt truyện đơn tuyến và cốt truyện đa tuyến**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Cốt truyện đơn tuyến** | **Cốt truyện đa tuyến** |
| **1. Khái niệm** | **Cốt truyện đơn tuyến** là kiểu cốt truyện chỉ có một mạch sự kiện. Trong cốt truyện đơn tuyến, hệ thống sự kiện thường tương đối đơn giản tập trung thể hiện quá trình phát triển tính cách của một hoặc một vài nhân vật chính. | **Cốt truyện đa tuyến**là kiểu cốt truyện tồn tại đồng thời ít nhất hai mạch sự kiện. Trong cốt truyện đa tuyến, hệ thống sự kiện thường phức tạp, chồng chéo, tái hiện nhiều bình diện của đời sống gần với số phận các nhân vật chính của tác phẩm. |

**b. Thơ tự do**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Kiến thức** |
| **1. Khái niệm** | **Thơ tự do** là thể thơ không quy định số tiếng trong mỗi dòng thơ và số dòng trong mỗi khổ thơ. |
| **2. Vần** | Thơ tự do có thể có vần hoặc không vần. Khi có vần, cách giao vần trong bài thơ tự do rất linh hoạt: vần chân hoặc vần lưng, vần liền hoặc vần cách. |
| **3. Nhịp** | Nhịp điệu của thơ tự do được tạo nên bởi cách ngắt các vế trong dòng thơ, số tiếng của từng dòng, cách bố trí thanh điệu hoặc vẫn ở các tiếng được nhấn mạnh trong dòng thơ. |
| **4. Tính chất** | Tính chất phóng khoáng về hình thức giúp thơ tự do có thể diễn tả sinh động cảm xúc của nhà thơ trước những biểu hiện mới mẻ, đa dạng, phong phú của cuộc sống. |

**c. Mạch cảm xúc và cảm hứng chủ đạo**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mạch cảm xúc** | **Cảm hứng chủ đạo** |
| Thơ trữ tình thể hiện cảm xúc của nhà thơ trước một đối tượng nào đó. Vì vậy, cảm xúc là yếu tố đầu tiên, quan trọng nhất của thơ trữ tình. Cảm xúc vận động theo một trình tự và phát triển thành mạch. **Mạch cảm xúc** có nhiều cung bậc và sắc thái, chi phối các yếu tố nội dung và hình thức của một bài thơ trữ tình. | **Cảm hứng chủ đạo** của một tác phẩm văn học là tình cảm sâu sắc, mãnh liệt chi phối toàn bộ cách thể hiện đời sống, con người và sự lựa chọn hình thức nghệ thuật trong tác phẩm. |

**d. Văn bản nghị luận văn học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Kiến thức** | |
| **1. Khái niệm** | **- Văn bản nghị luận văn học** là loại văn bản nghị luận trong đó người viết trình bày quan điểm, đánh giá của mình và một vấn đề thuộc lĩnh vực văn học (tác phẩm, tác giả, thể loại....).  - Văn bản nghị luận văn học cần có luận đề, luận điểm rõ ràng; Ií lẽ xác đáng, bằng chứng thuyết phục và được tổ chức một cách hợp lí | |
| **2. Yếu tố trong văn bản nghị luận văn học** | **Luận đề** | **Luận đề trong văn bàn nghị luận văn học** là vấn đề chính (và tác phẩm, tác giả, thể loại ) được bàn luận trong văn bản, thưởng thể hiện ở nhan đề, phần mở đầu hoặc được suy luận từ toàn bộ văn bản. |
| **Luận điểm** | **Luận điểm trong văn bản nghị luận văn học** là những ý chính được triển thai nhằm cụ thể hoá luận đề, dựa trên đạc điểm của đối tượng được bàn luận. |
| **Lí lẽ** | **Lí lẽ trong văn bản nghị luận văn học** là những điều được nêu ra một cách có căn cứ, hợp lô-gic để làm có tính đúng đắn của luận điểm. Lí lẽ có thể đan xen yếu tố biểu cảm nhưng cần chặt chỗ, khúc chiết, sắc bén, tránh dài dòng và cảm tính. |
| **Bằng chứng** | **Bằng chứng trong văn bản nghị luận văn học** là những câu văn, đoạn văn, dòng thơ, chi tiết, hình ảnh... được dẫn từ tác phẩm văn học; hoặc những tài liệu, trích dẫn liên quan đến tác phẩm, tác giả, thể loại... được dùng để làm sáng tỏ luận điểm. |

**e. Người đọc và cách tiếp nhận riêng đối với một văn bản văn học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Kiến thức** |
| **1. Vai trò của tác giả và người đọc** | - Tác giả là chủ thể sáng tạo văn bản văn học.  - Người đọc là chủ thể tiếp nhận. |
| **2. Quá trình đọc văn bản** | - Quá trình đọc tưởng tượng và cầm nhận giá trị nghệ thuật và nội dung của văn bản văn học chính là quá trình tiếp nhận, việc tiếp nhận không thể tách rời đặc điểm của văn bản (thể loại, đề tài, thủ đô, bố cục, biện pháp nghệ thuật các yếu tố ngôn ngữ được sử dụng).  - Tuy nhiên, hoàn cảnh tiếp nhận tác phẩm, vốn sống vốn hiểu biếtsự trải nghiệm của mỗi người đọc khác nhau, do đó cách hiểu, cảm nhận về ý nghĩa, giá trị của tác phẩm sẽ có những nét riêng, không hoàn toàn đồng nhất. Do đó ý nghĩa, giá trị của tác phẩm với mỗi người đọc, mỗi thời đại có thể được sáng tạo mở rộng và trở nên phong phú hơn. |

**2. Ôn tập Phần tiếng Việt**

a. Trờ từ và thán từ

b. Thành phần biệt lập

c. Câu phân loại theo mục đích nói, câu phủ định và câu khẳng định

**3. Phần Làm văn**

a. Viết bài văn phân tích một tác phẩm (truyện)

d. Viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên

**II. MỘT SỐ DẠNG ĐỀ MINH HỌA ĐỌC-HIỂU**

**ĐỀ 1**

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

**MỘT CƠN GIẬN**

(Trích - Thạch Lam)

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

[..] Có những ngày mà tự nhiên không hiểu tại sao, ta thấy khó chịu, và hay gắt gỏng, không muốn làm việc gì. Tôi đang ở vào một ngày như thế mà chiều trời hôm ấy lại ảm đạm và rét mướt càng khiến cho cảm giác đó rõ rệt hơn.

Tôi đi vài bước trên con đường phố vắng người. Một cái xe tay đằng xa đi lại, anh phu xe co ro vì rét, hai tay giấu dưới manh áo tơi tàn. Theo lệ như mọi khi, tôi mặc cả:

- Xe đi không? Bốn xu về gần nhà bò Yên Phụ.

- Thầy cho sáu xu.

- Không, bốn xu là đúng giá rồi. Tôi vừa nói vừa bước đi. Người phu xe đã có tuổi, cứ kéo cái xe theo sau tôi mà lẩm bẩm: “Bốn đồng xu từ đây về nhà bò”. Cái tiếng nhà bò1 anh ta nhắc đi nhắc lại làm cho tôi khó chịu. Tôi biết đó là một cách của các phu xe cứ đi theo sau khách để làm cho người ta bực tức, tôi lại càng ghét và quay lại gắt:

- Có đi hay không thì thôi! Đừng có theo sau người ta mà lải nhải.

Thấy tôi gắt, người phu xe đứng lại, không dám theo nữa. Nhưng để tôi đi một quãng xa, anh ta ới gọi:

- Lại đây đi mà.

Rồi anh ta hạ càng xe xuống, cứ đứng yên chỗ ấy đợi chứ không kéo lại phía tôi. Cái cử chỉ ấy làm tôi sinh ghét thêm, đã toan không đi, nhưng lúc ấy không có cái xe nào khác. Tôi giận dữ bước mạnh lên xe, vừa mắng:

- Anh thật là lắm chuyện, không đi ngay lại còn vẽ. Anh xe cãi lại:

- Từ đây về đấy thầy cho được bốn đồng xu thật rẻ quá!

- Thì ai bảo anh đi? Không có tôi đã gọi xe khác.

Người phu xe khẽ thở dài, yên lặng nhấc xe lên. Lúc bấy giờ tôi mới ngả mình ra phía sau, nhưng thấy cái đệm cứng như gỗ đập vào lưng, tôi cúi xuống bên nhìn cái tay xe.

Tôi đoán không sai, chính là một cái xe hiệu “con lợn” cái tên hiệu cũng xứng đáng một hạng xe tàng ở ngoại ô mà tôi vẫn phải đi. Anh xe này đã vào đây kéo trộm, vì xe ngoại ô không được phép vào thành phố đón khách, nếu không tuân lệnh thì bị phạt từ ba đến bốn đồng bạc. Sự tồi tàn của cái xe làm tôi càng ghét anh xe nữa.

- Xe khổ thế này mà anh lại còn đòi cao giá.

- Xe thế mà thầy chê thì còn thế nào nữa!

Anh xe bướng bỉnh cũng không chịu kém. Tôi nói câu gì là anh ta đối lại liền. Sau cùng, giận quá, tôi dẫm mạnh chân xuống sàn xe, gắt:

- Thôi, câm họng đi, đừng lải nhải nữa. Sự giận dữ làm cho tôi quên rằng anh xe cũng chỉ có trả lời những câu mắng của tôi mà thôi, và chính tại tôi gắt với anh ta nhiều quá.

Nhưng lúc bấy giờ tôi chỉ thấy tức người xe ấy đến cực điểm, vì hắn dám cãi lại tôi mà không sợ.

Xe đi khỏi nhà máy nước thì gặp một người đội xếp tây đi xe đạp lại, theo sau một người đội xếp ta. Tôi nhận thấy anh xe kéo tôi có ý luống cuống và sợ hãi. Có lẽ vì thế mà người cảnh sát để ý, đi giáp vào cái xe kéo để xem dấu hiệu.

- Ê! Đứng lại!

Người kéo xe dừng chân… Anh ta quay lại tôi hớt hải van xin:

- Lạy thầy… thầy nói giúp con... thầy làm ơn…

Dưới ánh đèn tôi thấy mặt anh xe tái mét. Những vết răn in sâu xuống trên mặt già nua hốc hác, chân tay người khốn nạn ấy run bật lên và tôi thấy cái rung động chuyển cả vào chiếc thân xe.

Người cảnh sát tây đến, nói bằng tiếng ta hơi sõi:

- Mày chết nhé! Mày sẽ bị phạt!

Người phu xe ấp úng nói thì ông ta khoát tay bảo im, rồi quay lại tôi hỏi, lần này bằng tiếng Pháp.

- Người này kéo ông từ trong phố ra hay ông đi khứ hồi?

Tôi liếc mắt nhìn anh kéo xe. Trong bóng tối của vành nón qua ngang mặt, tôi thấy hai mắt anh ta long lanh nhìn tôi, như khẩn cầu van xin yên lặng. Tôi biết lời nói của tôi sẽ làm anh ta bị bắt hay không. Những khi nói chuyện với các phu xe khác, tôi được biết rằng nếu người khách nói là đi khứ hồi từ ngoại ô, thì người xe không việc gì. Nhưng lúc ấy, lời van xin của anh xe kia không làm cho tôi động lòng, mà lại làm cho tôi ghét anh thêm. Tôi trả lời người đội xếp:

- Tôi đi từ phố hàng Bún.

- Vậy phiền ông xuống xe.

Rồi anh ta nhìn anh phu xe, cười một cách tinh quái:

- Allez2! Đi về bót3!

Khi anh phu xe run sợ và hai người cảnh sát đã khuất đầu phố, tôi mới quay đi thong thả trên bờ hè. Cơn giận của tôi đã hết rồi. Sự hối hận dần thấm thía vào lòng tôi, tôi thấy một cái chán nản, bực tức rung động trong người. [..]

**Câu 1.**Xác định tình huống truyện và ngôi kể của đoạn trích.

**Câu 2.**Nhân vật “tôi” có thái độ như thế nào với người phu xe trong đoạn đầu? Hãy trích dẫn một chi tiết thể hiện điều đó.

**Câu 3.**Theo em, vì sao nhân vật “tôi” có thái độ gắt gỏng với người phu xe?

**Câu 4.**Chỉ ra và nêu tác dụng của việc sử dụng trợ từ trong câu văn sau: “Tôi đoán không sai, chính là một cái xe hiệu “con lợn” cái tên hiệu cũng xứng đáng một hạng xe tàng ở ngoại ô mà tôi vẫn phải đi”.

**Câu 5.**Sau cùng, nhân vật “tôi” hối hận về hành động của mình với người phu xe. Điều đó cho thấy sự vội vàng, bị chi phối bởi cảm xúc có thể gây ra hậu quả. Em hãy nêu suy nghĩ về tác hại của nóng giận và cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực trong cuộc sống.

**ĐỀ 2:**

**Cho ngữ liệu sau đọc và trả lời câu hỏi:**

        Bờ ao đầu làng có một cây si già. Thân cây to, cành lá sum xuê, ngả xuống mặt nước. Một cậu bé đi ngang qua. Sẵn con dao nhọn trong tay, cậu hí hoáy khắc tên mình lên thân cây. Cây đau điếng, nhưng cố lấy giọng vui vẻ, hỏi cậu:

- Chào cậu bé! Tên cậu là gì nhỉ?

- Cháu tên là Ngoan.

- Cậu có cái tên mới đẹp làm sao!

Mặt cậu bé rạng lên. Cậu nói:

- Cảm ơn cây.

- Này, vì sao cậu không khắc tên lên người cậu? Như thế có phải tiện hơn không? - Cây hỏi.

Cậu bé rùng mình, lắc đầu:

- Đau lắm cháu chịu thôi!

- Vậy, vì sao cậu lại bắt tôi phải nhận cái điều cậu không muốn?

(Theo Trần Hồng Thắng)

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên.

**Câu 2:** Cậu bé trong văn bản đã có hành động gì với cây si già? Hành động đó đúng hay sai? Vì sao?

**Câu 3:** Xác định kiểu câu và chức năng của câu sau: Tên cậu là gì nhỉ?

**Câu 4:** Từ hành động của cậu bé trong văn bản trên, em có suy nghĩ gì về sự vô cảm của một bộ phận học sinh hiện nay? Trình bày khoảng 5-7 câu.

**ĐỀ 3:**

**Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu:**

*Nếu thường xuyên đọc blog của tôi, bạn nhận ra ngay tôi rất thích khách sạn Jan Schreder ở New York. Cách đây gần 10 năm, lần đầu tiên tôi ở đó khi giới thiệu cuốn sách “The Monk Who Sold His Ferrari” (Tìm về sức mạnh vô biên). Trong cuốn sách “The Greatnness Guide” (Điều vĩ đại giữa đời thường) tôi cũng nhắc đến khách sạn của Schrager ở London, một trong những khách sạn được ưa thích nhất trên thế giới. Tại sao tôi thích khách sạn của Schrager? Bởi vì khi lần đầu hoạt động, chúng không giống với mọi khách sạn khác, (giờ đây đa số khách sạn đều có ý tưởng bắt chước Schrager). Chúng rất thú vị đến nỗi bạn sẽ nhớ mãi. Chúng vừa là một chỗ nghỉ đêm vừa là một nơi trưng bày nghệ thuật hiện đại. Chúng dẫn dắt hơn là chạy theo - giống như bao ngành kinh doanh và con người từng thành công khác.*

*Tôi đang đọc cuốn sách rất hay của Harry Beckwith, “What Clients Love” (Điều  khách hàng ưa thích), khi ngồi uống cà phê sáng nay. Tôi hồi tưởng về công việc, về cuộc đời. Trong sách này Breckwith trích dẫn câu nói của Schrager: “Cứ để hai mươi bốn người khinh thường (khách sạn của tôi) vì tất cả những gì tôi đang chăm chút, chỉ cần một trong hai mươi lăm người yêu mến chúng là được”. Ý tưởng lớn cho chúng ta: những công ty nào cố gắng làm hài lòng tất cả mọi thứ cho mọi người cuối cùng sẽ chẳng là gì với bất cứ ai. Bạn cần đại diện cho một điều nào đó. Bạn cần mạnh bạo. Đam mê. Nhiệt tình. Để đạt tới đỉnh cao. Hoặc đừng cho gì cả.*

(*Hãy khác biệt*, trích *Đời ngắn đừng ngủ dài*, Robin Sarma, NXB Trẻ 2014, tr.143)

**Câu 1:** Trong đoạn trích, nhân vật “tôi” thích khách sạn của Schragervì điều gì?

**Câu 2:** Việc trích dẫn ý kiến của Schragertrong đoạn trích có tác dụng như thế nào?

**Câu 3:** Vì sao tác giả cho rằng “*những công ty nào cố gắng làm hài lòng tất cả mọi thứ cho mọi người cuối cùng sẽ chẳng là gì với bất cứ ai”?*

**Câu 4:** Bài học ý nghĩa nhất mà em rút ra sau khi đọc đoạn trích trên? Vì sao?

**ĐỀ 4:**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

Hiện tại, Trái Đất nóng lên chủ yếu là do con người tạo ra thông qua các hoạt động đốt cháy nhiên liệu hóa thạch (dầu, khí đốt, than đá…) cùng các loại khí thải khác nên lượng nhiệt bị giữ lại ở bầu khí quyển.

Một số hoạt động chính là nguyên nhân khiến cho Trái Đất nóng lên:

**Hiệu ứng nhà kính**

Các hiện tượng hiệu ứng nhà kính tăng lên rõ rệt trong thời gian gần đây đã làm thủng tầng ô-dôn... Những nơi bị thủng hoặc mất đi tầng ô-dôn thì nơi đó đất đai sẽ bị sa mạc hóa không còn tác dụng cân bằng hệ sinh thái như hiện tại thành ra ban ngày nóng, ban đêm lạnh.

**Quá trình công nghiệp hóa**

Do sự phát triển nhanh chóng như vũ bão của khoa học công nghệ cùng sự phát triển của nền kinh tế nên nhiều nhà máy xả thải trực tiếp và phun khí thải vào môi trường. Số lượng phương tiện từ xe cộ (xe máy, xe đạp, ô tô…) cũng đã thải ra một lượng lớn khí các-bô-níc. Khi lượng khí các-bô-níc có nhiều trong bầu khí quyển do ánh nắng Mặt Trời chiếu vào làm tăng nhiệt độ của bề mặt Trái Đất.

**Rừng bị tàn phá**

Nếu như khí các-bô-níc thải ra thì theo quy luật tự nhiên sẽ được cây xanh quang hợp để cung cấp lượng ô-xi cần thiết cho con người. Tuy nhiên, số lượng cây xanh đã bị tàn phá hết nên đã không thể phân giải hết lượng khí các-bô-níc trong môi trường khiến cho Trái Đất càng ngày càng nóng lên rõ rệt. Diện tích rừng bị tàn phá ngày càng rộng nên tia nắng Mặt Trời chiếu xuống Trái Đất không có tầng lá xanh của cây chặn lại nên khi chiếu xuống mặt đất sẽ hình thành nên những vùng đất khô cằn, nóng như hoang mạc. Mùa mưa không có rừng để giữ nước lại nên sẽ gây lũ lụt còn mùa khô thì xảy ra hạn hán.

(*Nguyên nhân khiến trái đất nóng lên*, Theo LV, quangnam.gov.vn)

**Câu 1.** Xác định thể loại của ngữ liệu trên.

**Câu 2.** Theo văn bản, các nguyên nhân chính khiến Trái Đất nóng lên là gì?

**Câu 3.** Các đề mục được in đậm trong văn bản có tác dụng gì?

**Câu 4.** Bằng trải nghiệm của bản thân hoặc qua sách, báo, và các phương tiện thông tin khác, em hãy kể 2 hậu quả do hiện tượng Trái Đất nóng lên gây ra.

**Câu 5.***)* Xét theo mục đích nói, câu văn “*Các hiện tượng hiệu ứng nhà kính tăng lên rõ rệt trong thời gian gần đây đã làm thủng tầng ô-dôn*.” thuộc kiểu câu gì? Nêu chức năng chính?

**Câu 6.***)* Theo em con người chúng ta có thể làm gì để hạn chế tình trạng Trái Đất nóng lên? (Viết câu trả lời bằng đoạn văn khoảng 3-5 câu).

**ĐỀ 5**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**VƯỜN TÁI CHẾ**

Đó là một không gian nhỏ, nằm khiêm tốn trong một góc vườn ở xóm 3 (thôn Long Thành, xã Phước Mỹ, TP. Quy Nhơn).

Nơi đây được xem như là mái nhà thứ hai của những người khuyết tật, cũng là nơi vòng đời thứ hai của rác bắt đầu.

Nói đến Vườn tái chế, hầu như người dân ở xã Phước Mỹ ai cũng biết, cũng như họ đã quá quen với hình ảnh những người khuyết tật ở ngôi nhà chung Vườn tái chế di chuyển trên xe lăn khắp các nẻo đường nhặt từng chai nhựa, bao bì ni lông ở các ngõ hẻm mang về Vườn.

Tại đây, vật liệu phế thải tưởng chừng bỏ đi, nhưng qua đôi bàn tay khéo léo của những mảnh đời khiếm khuyết đã "sống lại" cuộc đời thứ hai, trở thành vật dụng hữu ích cho cuộc sống.

Cũng ở đây, những người khuyết tật được tiếp thêm động lực vượt lên rào cản khiếm khuyết, thỏa sức thể hiện đam mê của bản thân. Họ được sáng tạo và làm ra nhiều sản phẩm độc đáo, hữu ích, góp phần không nhỏ trong việc bảo vệ môi trường.

Tác giả của Khu vườn là bà Nguyễn Thị Thanh Nga (Chi hội trưởng Chi hội Khuyết tật Nguyễn Nga - NNC). Vườn được hình thành từ quãng thời gian dịch bệnh Covid-19 vẫn đang hoành hành, khi đó, bà Nga nhận thấy số lượng bì ni lông, hộp đựng đồ ăn làm từ xốp, các loại chai nhựa... thải ra môi trường khá nhiều nên đã lên mạng tìm hiểu về tác hại của các loại rác thải. Từ đó, bà bắt tay vào hạn chế rác thải như thực hiện đi chợ không túi ni lông, mang theo túi đựng khi mua sắm. Sau đó, bà cùng các thành viên trong chi hội NNC suy nghĩ về cách làm "cuộc đời thứ 2" cho những loại rác thải này.

Rác thải nhựa, giấy, thủy tinh được các thành viên thu gom, nghiên cứu và chế tạo nên các sản phẩm độc đáo như xe, chuông gió, hình động vật. Ngoài giờ làm việc, những thành viên của Vườn được giao lưu âm nhạc, tham gia trồng rau, hoặc có thể ngồi yên và hình dung về một sản phẩm mới nào đó, đúng như những gì mà bà Nga mong muốn: "Mỗi học sinh và người dân khi đến với Vườn sẽ biết được việc tái chế rác, từ đó nâng cao nhận thức, góp phần bảo vệ môi trường. Hơn nữa, tôi chỉ mong các em được hòa mình với thiên nhiên, được tự học, tự làm nên những sản phẩm khiến các em tự tin vào bản thân là mình có thể làm được việc có ích”.

(Quan Hưng, Báo *Tài nguyên & Môi trường*, ngày 09/04/2024)

**Câu 1.** Xác định thể loại của ngữ liệu trên.

**Câu 2.** Theo tác giả bài viết, Vườn tái chế có ý nghĩa như thế nào?

**Câu 3.** Theo em,hoạt động của Vườn tái chế đã mang đến những lợi ích gì?

**Câu 4.** Từ “*sống lại*” trong câu: “Tại đây, vật liệu phế thải tưởng chừng bỏ đi, nhưng qua đôi bàn tay khéo léo của những mảnh đời khiếm khuyết đã "sống lại" cuộc đời thứ hai, trở thành vật dụng hữu ích cho cuộc sống.” có nghĩa là gì?

**Câu 5.** Xét theo mục đích nói, câu văn: “*Hơn nữa, tôi chỉ mong các em được hòa mình với thiên nhiên, được tự học, tự làm nên những sản phẩm khiến các em tự tin vào bản thân là mình có thể làm được việc có ích*.” thuộc kiểu câu gì? Nêu chức năng?

**Câu 6.**Qua bài viết trên**,** em cần làm gì để bảo vệ môi trường? ( Trình bày bằng đoạn văn khoảng 3-5 câu)

**II. LÀM VĂN:**

**1,** Em hãy viết văn bản thuyết minh giải thích một hiện tượng tự nhiên có tác động lớn đến đời sống con người.

2. Viết bài văn phân tích tác phẩm truyên mà em yêu thích.

3. **Viết bài văn phân tích truyện ngắn sau:**

**CON SÁO CỦA HOÀN**

*Đã từ lâu, Hoàn ao ước có một con chim sáo. Một con sáo chân chì, mỏ vàng, lông đen nhánh. Em sẽ bắt châu chấu, mua chuối chín cho sáo ăn, dạy sáo hót tiếng người, sáo sẽ biết chào mỗi khi mẹ Hoàn đi làm về… Hoàn đã có sẵn chiếc lồng rất đẹp, vót toàn bằng cật tre, sẵn cả một chiếc chén gốm xinh xắn để đựng nước cho sáo uống. Hoàn mê sáo đến nỗi đêm ngủ em cũng mê thấy chú sáo của em đập cánh hót lảnh lót bên tai…*

*Bố đã hứa: chủ nhật tới sẽ đưa Hoàn lên nhà một người bán chim ở Nghi Tàm, mua cho em con sáo nào đẹp nhất mà em thích. […]*

*Nhà người bán chim ở cuối một cái ngõ sâu rợp mát. Hoàn như lạc vào một thế giới của chim. Vô số lồng chim treo dọc hiên, dưới bao cành cao cành thấp trong vườn. Mấy cái lồng bằng lưới kẽm to như mấy cái phòng con đặt dưới đất. Những chú hoàng yến lông vàng óng, bạch yến lông trắng muốt, cả một chú yến lửa đỏ rực, mắt, mỏ và chân cũng đỏ như lửa. Nghe đâu giống yến này ở mãi tận những hòn đảo ở bên kia Philippin xa xôi. Hoạ mi to nhỏ thi nhau hót, hàng trăm con chào mào, ri đá, sẻ đồng mới bẫy về kêu loạn xạ, lông tơ rụng bay lả tả, những đôi uyên ương hiền hậu mơ màng, chụm đầu vào nhau, lông ức óng ánh sắc cầu vồng. Rất nhiều vẹt đậu trên các xà gỗ, chân buộc những sợi xích sắt nhỏ xíu. Những con vẹt lộng lẫy kêu khàn khàn the thé, nửa như cãi cọ, nửa như càu nhàu nhiếc móc. Hoàn giật bắn người, có ai giật tóc em: một chú vẹt to, mỏ khoằm, gườm gườm nhìn vào mặt em bằng con mắt nghiêm khắc. […]*

*Ông chủ đưa em ra chái nhà. Chao ôi, ngỡ như mơ: bao nhiêu là chim sáo trong hàng chục cái lồng. Con nào cũng đẹp, con nào Hoàn cũng thích. Bố chỉ con này, Hoàn lại thấy một con khác hay hơn. Sau cùng ông chủ bắt cho Hoàn một chú sáo sậu còn non nhưng đẹp tuyệt. Bộ lông mượt mà đen nhấp nhánh, những chấm trắng nổi bật ở cổ, ở chân, đỏm dáng như thắt nơ và đi tất trắng. Cái mỏ vàng óng ánh, đôi mắt nhỏ trong veo, cái đầu ngẩng cao vừa kiêu hãnh vừa thơ dại. Ông bán chim bảo: con sáo này ông mới bẫy được hôm qua, trên ngọn đa cạnh hồ. Đúng là con sáo Hoàn ao ước! Ngực em đập mạnh, môi se lại, không nói được lời nào nữa. Em ôm chặt cái lồng có con sáo vào ngực.*

*Hai bố con chào ông bán chim ra về. Tới cửa, bỗng nghe tiếng chim kêu cuống quýt. Một con sáo từ cao lao xuống, sà quanh Hoàn và cái lồng, nó hót nấc lên, sợ hãi và giận dữ bay quanh người Hoàn.*

*- Gì thế?*

*- Con chim mẹ, nó thấy con nó bị mang đi. Không sao cả, cháu cứ về đi!*

*Hai bố con lên xe. Hoàn vui sướng ôm lồng sáo ngồi sau. Con sáo mẹ vẫn bay theo, chốc chốc lại liệng xuống sát đầu Hoàn. Con sáo trong lồng cũng nhận ra mẹ. Nó hối hả kêu rối rít, nhảy lên đập cánh loạn xạ. Cái lồng run lật đật dưới tay Hoàn. Em cúi xuống, dỗ dành chú sáo non:*

*- Sáo à! Đừng sợ! Đừng theo mẹ nữa! Sáo về với anh thích lắm! Sáo muốn gì cũng được. Đừng theo mẹ nữa mà!*

*Mặc những lời âu yếm của Hoàn, con sáo con vẫn nghển cổ kêu tìm mẹ. Hoàn lo âu nhìn lên: xe đạp đi nhanh, con sáo mẹ vẫn bay theo, có quãng đông người sáo mẹ bay lên, chuyển từ cây này sang cây khác, nhưng không lúc nào rời chiếc xe đạp có lồng sáo con.*

*Dỗ dành mãi không được, Hoàn im lặng bần thần. Con sáo con cố chui cánh ra khỏi lồng, cái đầu bé bỏng của nó đập mạnh vào những nan cứng, vài sợi lông rụng xuống vạt áo Hoàn.*

*Tới gần nhà, bố đỗ xe lại, hai bố con đi bộ vào ngõ. Dường như biết rằng sắp đến lúc phải xa hẳn con, sáo mẹ tuyệt vọng kêu lạc cả tiếng. Quên cả sợ, nó sà xuống đập phải chiếc xe đạp, lao xuống đất, cánh đập tung bụi cát. Sáo con vặn mình, cái mỏ vàng há ra run rẩy. Hoàn đứng im, đầu cúi xuống.*

*- Thế nào, ta vào nhà chứ! – Bố nhắc khẽ.*

*Hoàn cứ đứng lạng như thế mãi, rồi rụt rè nói:*

*- Bố ạ, hay là… hay là… ta thả con sáo ra…*

*- Con nói sao? – Bố ngạc nhiên. – Thả con sáo ra ư?*

*- Vâng. – Hoàn nói một cách khó nhọc. – Thả nó ra, kẻo tội bố ạ.*

*Im lặng một lát, em thở dài:*

*- Phải xa mẹ, nó chết mất…*

*Bố ngồi xuống, đặt hai tay vào má Hoàn, nâng mặt em lên, nhìn lâu vào mắt em, bố hỏi:*

*- Con đã nghĩ kĩ chưa?- Nghĩ kĩ rồi ạ.*

*- Thế thì con tự tay mở lồng cho sáo ra đi!*

*Hoàn cắn môi. Em nhìn lại con sáo yêu quý của em, rồi, như đã quyết, em quay mặt đi, đưa tay nhấc cái cửa lồng. Con sáo nhỏ lùi lại, ngơ ngác, rồi vội vã bay vút ra như một viên đạn. Con sáo mẹ lao đến, hai mẹ con bay chấp chới, quấn quýt rồi đậu lên một cành xoan cao. Sáo mẹ rối rít xỉa lông cho con, hai cái mỏ vàng lấp lánh dưới mặt trời.*

*Hoàn lặng lẽ nhìn lên. Em vẫn còn bàng hoàng, mắt nheo lại vì chói nắng.*

*Hai mẹ con con sáo đã chuyển lên ngọn bàng, bay về phía những rặng sấu cao. Hai chấm đen nhỏ khuất hẳn vào những vòm lá cây rực rỡ ánh sáng.*

*Như hiểu rằng không thể đứng mãi ở đây được, Hoàn bảo bố:*

*- Về thôi bố ạ.*

*Bố em cúi xuống, xách cái lồng chim rỗng không. Hai bố con đi vào nhà. Bàn tay to lớn của bố nắm chặt bàn tay bé nhỏ của Hoàn.*

  (Xuân Quỳnh, in trong *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*,

NXB Kim Đồng, 2019, tr.120-126)

4. **Viết bài văn phân tích  truyện ngắn sau:**

**HOA ĐÀO NỞ TRÊN VAI**

*[…] Vậy là Lụm trở thành con cháu nhà này cũng đã được hơn ba tháng. Ông vẫn nhớ như in buổi sáng hôm ấy. Lúc trở về từ nơi tránh lũ ông thất thần nhìn nhà cửa tan hoang. Lúc đang bới trong đống đổ nát tìm nồi niêu, xoong chảo ông giật mình nhìn thấy trên bụi tre bị bão quật nằm rạp xuống bám đầy bùn đất sau cơn lũ có hình hài một con người. Nói đúng hơn đó là một đứa trẻ, quần áo nhuốm màu bùn, tay cố ôm lấy thân cây. Xứ này đâu lạ gì cảnh sau mỗi trận bão lũ lại thấy đồ đạc nhà mình trôi đi, đồ đạc nhà người ta trôi đến. Khi thì xoong nồi, khi thì cây cối, gà, vịt, khi thì quần áo, búp bê, cặp sách. Nói chung đủ cả, lẫn lộn trong bùn đất chẳng còn dùng được. Nhưng chưa bao giờ ông nghĩ thứ trôi đến sau cơn lũ lại là một thằng bé sáu tuổi, người ngợm đặc như một khối bùn.*

*Sau lũ, nguồn nước cũng ô nhiễm nặng. Những gáo nước đục ngầu không thể gột rửa hết bùn đất trên cơ thể đứa bé tội nghiệp. Ngay cả sau này cũng vậy, dù ông Vại và vợ chồng đứa con trai có yêu thương ra sao cũng không thể nào xóa đi ký ức đau buồn trong nó. Ông từng dắt thằng nhỏ ngược dòng cơn lũ tìm về nhà. Nhưng về đến nơi chỉ thấy cảnh tượng tan hoang. Người ta nói người thân thằng nhỏ đã trôi theo cơn lũ, không về. Kể từ đó thằng nhỏ trở thành con cháu trong nhà. Người làng nói chắc ông trời thương vợ chồng chị Thảo lấy nhau chục năm vẫn chưa có con nên cơn lũ đã đưa thằng nhỏ dừng lại nơi này. Từ khi có nó nhà cửa tự nhiên cứ ấm dần lên. Dù sau lũ, dựng tạm cái lều, ba con người co cụm lại bên mâm cơm đạm bạc và giấc ngủ tứ bề gió thổi. Chồng Thảo đi xuất khẩu lao động đã được gần hai năm. Ở xa, quặn lòng thương quê nhà mưa lũ. Nên Vĩnh nói số tiền anh tiết kiệm được sẽ gửi về xây một căn nhà tử tế, nền cao, móng chắc để những mùa bão sau bớt đi phần thấp thỏm, âu lo. “Hơn nữa, không thể để cho thằng nhỏ sống tạm bợ thế được. Sẽ chỉ càng khiến nó nghĩ về mất mát”. Thế là một ngôi nhà nhỏ được xây lên. Thỉnh thoảng ông Vại ới thằng nhỏ xách hộ cái xô, giữ giùm cái thang, trông giùm mấy mẻ cá đang phơi ngoài sân sợ con mèo ăn mất. Sợ nó ngồi không hay nghĩ ngợi vẩn vơ, lúc giải lao ông thường đạp xe đèo nó đi chơi làng trên xóm dưới. Mấy đứa nhỏ hàng xóm chạy sang kéo thằng Lụm chạy mất tiêu sau rặng cúc tần. Trời tối nhá nhem thằng Lụm trở về với bộ dạng lấm lem, miệng cười hở hàm răng sún chưa thay hết. Thảo vờ mắng nó vài câu chứ bụng dạ thì mừng vui quá chừng. Ít ra cũng thấy Lụm bắt đầu cười trở lại. Nửa đêm cũng ít dần những cơn ác mộng khiến thằng nhỏ bật dậy mếu máo gọi “mẹ ơi”. Nó cũng thôi bám chặt vào cột nhà mỗi khi thấy ngoài trời nổi gió.*

*[..] Cảnh tát cá đồng mới đông vui làm sao. Bà con ai cũng ghé chọn vài con cá to mua về để ăn Tết. Cá đồng ăn cỏ, nước sạch chảy lưu thông nên thơm thịt ai cũng thích. Lụm bận bịu với chiếc giỏ đựng đầy tôm tép của mình. Cô Thảo nói Lụm bán được bao nhiêu tiền đều được giữ lại để đi chợ Tết. Thằng nhỏ sướng rơn lội cả ngày dưới đồng, bùn bết từ đỉnh đầu xuống chân, chỉ hàm răng trắng thỉnh thoảng thích chí cười khanh khách. Tối về cô Thảo đun sẵn nồi nước lá, lôi Lụm ra kì cọ. Tay Thảo dừng lại bên chiếc bớt đỏ trên vai thằng nhỏ, khẽ cười bảo:*

*- Con nhìn xem, hoa đào ngoài vườn chưa kịp nở mà hoa đào trên vai con đã nở hoa rồi.*

*- Hồi trước mẹ con hay nói ai có chiếc bớt đỏ như hoa sau này nhất định sẽ hạnh phúc. Có thật vậy không cô?*

*- Đúng thế. Cô cũng tin sau này Lụm nhất định sẽ trở thành một chàng trai tươi vui, hạnh phúc. Bởi con mang cả mùa xuân đang nở thắm trên vai.*

*Lụm nhắm mắt, ngửa cổ cảm nhận sự ấm áp của từng gáo nước lá dội xuống người mình và những cánh hoa đào chầm chậm nở trên vai...*

*(*Vũ Thị Huyền Trang*,* theo https://baoquangngai.vn/,ngày 26/12/2022)

***\*Chú thích:***

**- Tác giả:** Vũ Thị Huyền Trang sinh năm 1987, tốt nghiệp Khóa 9 Khoa Viết văn và Báo chí, Đại học Văn hóa Hà Nội. Hội viên Hội VHNT tỉnh Phú Thọ.

- Vũ Thị Huyền Trang là tác giả của 14 đầu sách văn học đã xuất bản, sở hữu một bộ sưu tập khá lớn các giải thưởng lớn nhỏ trong các cuộc thi sáng tác văn xuôi, truyện ngắn.

**- Truyện “*Hoa đào nở trên vai”*:** là câu chuyện cảm động, giàu giá trị nhân văn, để lại trong tâm hồn bạn đọc những ấn tượng tốt đẹp về tình cảm của con người sau mùa lũ.